

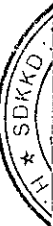
EVNHPC THÁC BÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2015**

Yên Bái, tháng 3 năm 2016



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 406 /BC-TĐTĐB-HĐQT

Yên Bái, ngày 09 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN THÁC BÀ
NĂM 2015**

I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Thông tin khái quát.

Tên giao dịch: **Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà.**
Tên giao dịch tiếng Anh: **Thac Ba Hydropower Jointstock Company.**
Tên viết tắt tiếng Anh: **TBHPC.**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5200240495 do Sở KH&ĐT Tỉnh Yên Bái cấp, đăng ký lần đầu ngày 31/3/2006, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 14/8/2012.

Vốn điều lệ: **635.000.000.000 đồng**
Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **635.000.000.000 đồng**
Địa chỉ: **Khu 8 thị trấn Thác Bà, Yên Bình, Yên Bái.**
Số điện thoại: **+ 8429 3884 116**
Số Fax: **+ 8429 3884 167**
Website: **<http://thacba.com.vn> và <http://thacba.vn>**

Mã cổ phiếu: **TBC**

*** Quá trình hình thành và phát triển:**

Thủy điện Thác Bà là nhà máy thủy điện đầu tiên của Việt Nam. Công tác khảo sát thiết kế xây dựng Nhà máy Thủy điện Thác Bà được tiến hành từ năm

1959 đến năm 1961. Sau hơn 10 năm xây dựng, ngày 5 tháng 10 năm 1971, Nhà máy đã khởi động tổ máy số 1 và hoà lưới điện quốc gia.

Nhà máy thủy điện Thác Bà ban đầu là đơn vị trực thuộc Công ty Điện lực được thành lập theo Quyết định số 244 ĐT-NCQLKT-1 ngày 10 tháng 8 năm 1971 của Bộ trưởng Bộ Điện và Than, sau đó được chuyển thành đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty Điện lực I theo Quyết định số 478 NL/TCCB-LĐ ngày 30 tháng 06 năm 1993 của Bộ trưởng Bộ Năng lượng.

Ngày 04/03/1995, Bộ trưởng bộ Năng lượng đã ra Quyết định số 100/NL/TCCB-LĐ chuyển Công ty Thủy điện Thác Bà về Tổng Công ty Điện lực Việt Nam.

Ngày 30/3/2005, Nhà máy Thủy điện Thác Bà được chuyển thành Công ty Thủy điện Thác Bà, là công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam theo Quyết định số 19/2005/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp.

Ngày 24/10/2005, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 3497/QĐ-BCN về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Thủy điện Thác Bà thành Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà.

Ngày 31/03/2006, Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 1603000069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp.

Ngày 29/08/2006, Cổ phiếu của Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà (mã chứng khoán TBC) được chính thức niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội (HaSTC).

Ngày 19/10/2009, Cổ phiếu của Công ty đã được chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

Ngày 14/7/2010, Công ty đã thành lập chi nhánh – Trung tâm dịch vụ kỹ thuật với nhiệm vụ sửa chữa thiết bị, công trình của Nhà máy thủy điện Thác Bà và thực hiện các hợp đồng dịch vụ kỹ thuật với khách hàng.

Hiện nay, Công ty vẫn duy trì tốt hoạt động sản xuất điện và mở rộng hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật, bao gồm: Đào tạo, vận hành, sửa chữa, thí nghiệm, hiệu chỉnh cho các nhà máy thủy điện.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất, kinh doanh điện năng;
- Bồi dưỡng, đào tạo về quản lý, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện;
- Quản lý, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, cải tạo các công trình thủy công, công trình kiến trúc, thiết bị của nhà máy thủy điện và trạm biến áp;
- Thí nghiệm, hiệu chỉnh các thiết bị điện;

Địa bàn kinh doanh: Trong nước.

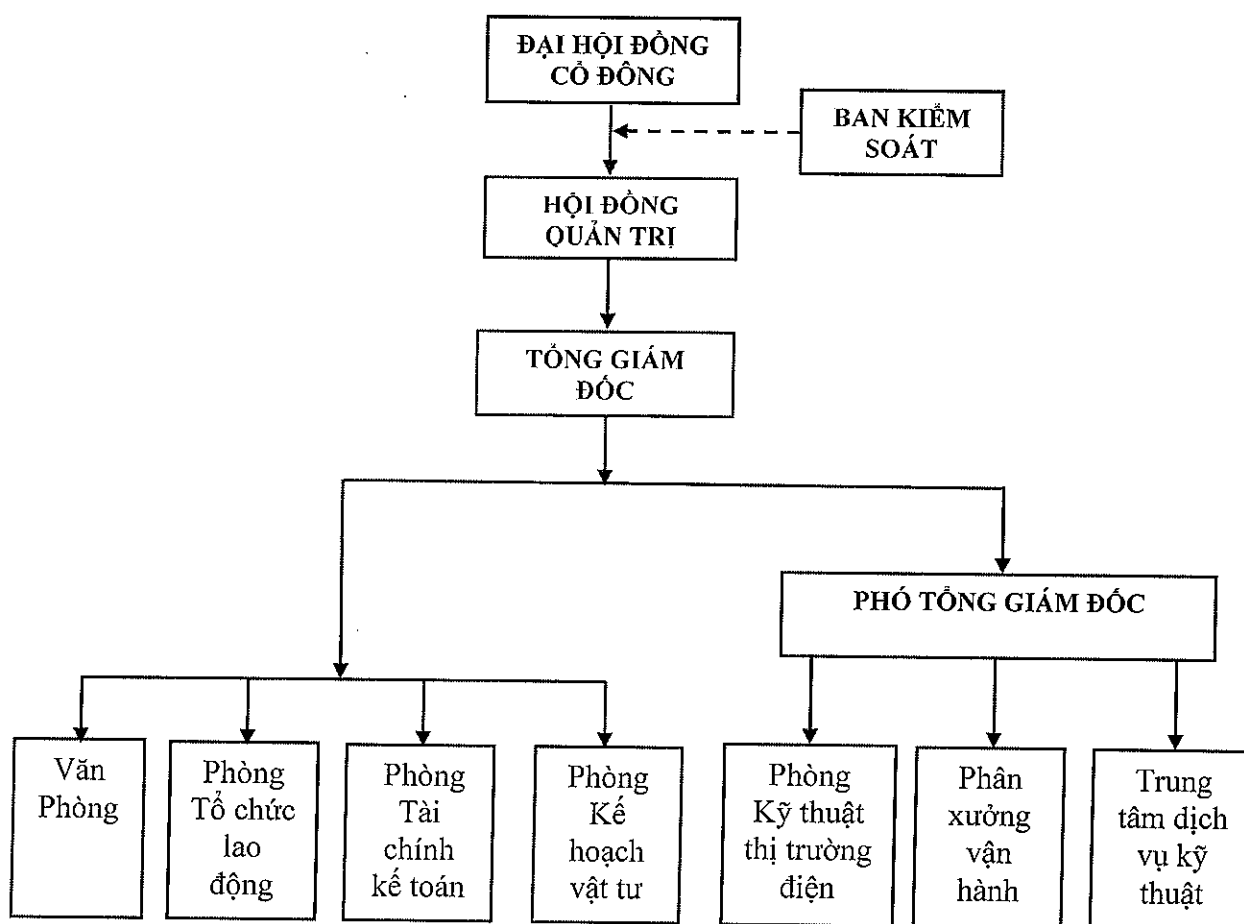
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

3.1. Mô hình quản trị.

Công ty được tổ chức hoạt động dưới hình thức mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.

Sơ đồ tổ chức của Công ty:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết: không.

4. Định hướng phát triển.

4.1. Mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Xây dựng và phát triển công ty ngày càng vững mạnh, đa dạng ngành nghề, lấy lĩnh vực thủy điện là trọng tâm, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, tạo sự phát triển bền vững mang lại doanh thu và lợi nhuận cao.
- Phân đấu trở thành một trong những đơn vị hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ đào tạo, dịch vụ vận hành và dịch vụ lắp đặt, sửa chữa, thí nghiệm, hiệu chỉnh nhà máy thủy điện.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, đổi mới công nghệ, thay thế các máy móc thiết bị cũ bằng các thiết bị tiên tiến hiện đại có hiệu suất và độ tin cậy cao.
- Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện vừa và nhỏ.

- Tham gia góp vốn đầu tư vào các dự án nguồn điện.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

a. Giai đoạn 2016-2020

- Đảm bảo các tổ máy phát điện Nhà máy Thủy điện Thác Bà vận hành ổn định, an toàn, hiệu quả, khai thác tối ưu lượng nước hồ Thác Bà.
- Có chiến lược hợp lý, có hiệu quả khi tham gia thị trường phát điện cạnh tranh và thị trường điện bán buôn cạnh tranh.
- Đầu tư thay mới các máy biến áp lực 110kV, 35kV, thay mới các máy biến áp tự dòng; thay mới các dao cách ly 110kV; đại tu các công trình thủy công, hệ thống đập.
- Tăng cường tìm kiếm, nghiên cứu để đầu tư thủy điện vừa và nhỏ.
- Tăng cường công tác tiếp thị và quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường kinh doanh dịch vụ kỹ thuật.

b. Giai đoạn 2020- 2030

- Duy trì, tận dụng tối đa khả năng phát điện của nhà máy thủy điện Thác Bà.
- Phát triển Trung tâm dịch vụ kỹ thuật trở thành một trong những đơn vị hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ đào tạo, dịch vụ vận hành và dịch vụ sửa chữa nhà máy thủy điện.
- Gia tăng đầu tư lĩnh vực điện.
- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khấu hao cơ bản hàng năm và lợi nhuận để lại, công ty có thể chủ động tìm kiếm các cơ hội đầu tư tài chính.
- Phát triển kinh doanh du lịch.

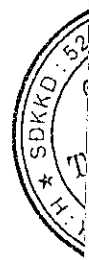
4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với xã hội, cộng đồng.
- Đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường làm việc của người lao động và môi trường xung quanh công ty (ánh sáng, nhiệt độ, độ ồn, nước...).
- Giảm tiêu thụ điện tự dòng và tổn thất điện năng, tỷ lệ điện tự dòng và tổn thất điện năng $\leq 1,55\%$.

- Kiểm soát tất cả các chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất, 100% chất thải được phân loại, thu gom, xử lý.
- Quản lý tốt cây xanh trong khu vực Công ty, 100% cây xanh trong khu vực khuôn viên công ty được quản lý, chăm sóc.
- 100% cán bộ, nhân viên trong Công ty được tuyên truyền, phổ biến nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro.

Điều kiện thiên nhiên là nhân tố rủi ro lớn nhất ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Nhà máy Thủy điện Thác Bà. Sản lượng và hiệu quả của nhà máy thủy điện phụ thuộc chính vào nguồn năng lượng nước. Trong trường hợp hạn hán kéo dài, lượng mưa giảm cả trong mùa mưa, làm lượng nước tích trong hồ chứa thấp hơn so với năng lực thiết kế, ảnh hưởng lớn tới sản lượng điện sản xuất của nhà máy. Ngoài ra, các thiên tai khác như lũ quét và mưa lớn có thể gây thiệt hại về đường xá và các công trình đê đập của nhà máy, gây ra sự cố trong việc phát điện và tăng chi phí sửa chữa.



II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2015:

| T | Chi tiêu | ĐVT | Thực hiện năm 2014 | Kế hoạch năm 2015 | Thực hiện năm 2015 | Tỷ lệ TH/KH (%) |
|---|--|----------|--------------------|-------------------|--------------------|-----------------|
| 1 | Sản lượng điện sản xuất | Tr. kWh | 391,5 | 370,0 | 341,8 | 92,4 |
| 2 | Sản lượng điện thương phẩm | Tr. kWh | 384,9 | 364,1 | 336,7 | 92,5 |
| 3 | Tỷ lệ điện tự dùng và tổn thất | % | 1,68 | 1,6 | 1,48 | 92,5 |
| 4 | Tổng doanh thu | Tr. đồng | 334.157,3 | 241.503,6 | 273.476,3 | 113,2 |
| - | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Tr. đồng | 311.811,8 | 223.241,6 | 251.087,2 | 112,5 |
| - | Doanh thu hoạt động tài chính | Tr. đồng | 22.046,0 | 15.762,0 | 20.021,2 | 127,0 |
| - | Thu nhập khác | Tr. đồng | 299,5 | 2.500,0 | 2.367,9 | 94,7 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tr. đồng | 173.445,1 | 95.529,6 | 144.317,5 | 151,1 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr. đồng | 138.340,5 | 76.096,4 | 115.290,9 | 151,5 |

1.1. Hoạt động sản xuất và kinh doanh điện.

a. Tình hình thủy văn, hồ chứa.

- Tổng lượng nước về hồ chứa trong năm đạt 4,2 tỷ m³, thấp hơn so với năm 2014 và thấp hơn trung bình nhiều năm (trung bình nhiều năm là: 5,9 tỷ m³).
- Mức nước hồ đầu năm (ngày 01/01/2015) : 57,77 m.
- Mức nước thấp nhất trong năm (ngày 04/7/2015) : 45,52 m.
- Mức nước hồ ngày 31/12/2015 : 54,76 m.

b. Tình hình sản xuất điện.

- Sản lượng điện sản xuất chỉ đạt 92,4% kế hoạch và thấp hơn so với sản lượng điện năm 2014 do lượng nước về hồ trong năm thấp hơn nhiều so với trung bình nhiều năm;
- Tỷ lệ điện tự dùng và tổn thất giảm so với kế hoạch và giảm so với năm 2014 do công ty đã áp dụng các biện pháp tiết kiệm điện và thay một số máy biến áp lực có tổn hao ít hơn.

c. Tình hình sự cố.

Trong năm, Công ty không có sự cố lớn về thiết bị, không có tai nạn lao động.

d. Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị.

Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2015 gồm 09 hạng mục công trình với tổng giá trị là 5,83 tỷ đồng. Trong năm, công ty đã thực hiện hoàn thành 05 hạng mục. Có 01 hạng mục (Đại tu thanh cái 110kV) chưa thực hiện phải chuyển sang năm 2016 do phải chờ đăng ký phương thức cắt điện. Có 03 hạng mục không thực hiện do xét thấy chưa cần thiết phải đại tu.

Công tác đại tu sửa chữa công trình, thiết bị đã thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ, góp phần duy trì nhà máy vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả, hạn chế được các hư hỏng phát sinh trong vận hành.

1.2. Hoạt động dịch vụ kỹ thuật

Hoạt động dịch vụ kỹ thuật của Công ty ngày càng phát triển, trong năm công ty đã ký được rất nhiều hợp đồng cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các nhà máy điện khác, doanh thu từ hoạt động dịch vụ kỹ thuật năm 2015 là 7,51 tỷ đồng, đạt 300% kế hoạch, và cao hơn nhiều so với năm 2014.

Các hợp đồng được thực hiện tốt, tiến độ, chất lượng dịch vụ đảm bảo, được các chủ đầu tư đánh giá cao, tạo được uy tín, thương hiệu trên thị trường.

2. Tổ chức và nhân sự.

2.1. Danh sách Ban điều hành.

1. Ông Nguyễn Văn Quyền Tổng Giám đốc.

Năm sinh: 1966

Trình độ: Kỹ sư hệ thống điện, cử nhân Quản trị kinh doanh.

Tóm tắt lý lịch:

- Từ năm 1986 đến năm 1988: Trục chính, Phân xưởng Vận Hành, Nhà máy Thủy điện Thác Bà.
- Từ năm 1989 đến năm 2000: Trưởng kíp, Phân xưởng Vận Hành, Nhà máy Thủy điện Thác Bà
- Từ năm 2001 đến năm 2005: Trưởng ca, Phân xưởng Vận Hành, Nhà máy Thủy điện Thác Bà
- Từ 10/05/2005 đến 31/12/2009: Quản đốc, Phân xưởng Vận Hành, Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 01/2010 đến tháng 07/2010: Trưởng Phòng, Phòng Kỹ thuật, Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 07/2010 đến tháng 09/2012: Giám đốc Trung tâm dịch vụ kỹ thuật, Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 09/2012 đến tháng 04/2015: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ 27/04/2015: Tổng Giám đốc Công ty CP Thủy điện Thác Bà.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%

2. Ông Nguyễn Mạnh Cường Phó Tổng Giám đốc.

Năm sinh: 1979.

Trình độ: Kỹ sư điện.

Tóm tắt lý lịch:

- Từ năm 2002 đến năm 2004: Chuyên viên Phòng Kỹ thuật, Nhà máy Thủy điện Thác Bà
- Từ năm 2004 đến năm 2005: Kỹ sư điện Phân xưởng Điện Tự động Ban CBSX nhà máy thủy điện Tuyên Quang, Công ty Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 08/2005 đến tháng 04/2006: Kỹ sư điện Phân xưởng sửa chữa, Công ty Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 04/2006 đến tháng 03/2007: Chuyên viên Phòng Kỹ thuật, Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 03/2007 đến tháng 07/2010: Phó phòng kỹ thuật, Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 07/2010 đến tháng 10/2012: Trưởng Phòng Kỹ thuật, Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 10/2012 đến tháng 04/2015: Giám đốc Trung tâm dịch vụ kỹ thuật, Công ty CP Thủy điện Thác Bà
- Từ tháng 11/2013: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Thủy điện Thác Bà

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%.

3. Ông Lê Đức Tuấn **Kế toán trưởng**

Năm sinh: 1980.

Trình độ: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, cử nhân tài chính.

Tóm tắt lý lịch:

- Từ tháng 7/2004 tháng 8/2005 Chuyên viên phòng tài chính kế toán - Ban Chuẩn bị sản xuất Thủy điện Tuyên Quang, Công ty Thủy điện Thác Bà.

- Từ tháng 8/2005 đến tháng 9/2005: chuyên viên Phòng Tài chính kế toán, Công ty Thủy điện Thác Bà.
- Từ tháng 09/2005 đến tháng 3/2006: Phó phòng, quyền Trưởng Phòng Tài chính kế toán, Công ty Thủy điện Thác Bà.
- Từ tháng 3/2006 đến nay Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty CP thủy điện Thác Bà.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành, cán bộ quản lý.

- Ông Nguyễn Quang Thắng Chủ tịch HĐQT Công ty thôi kiêm nhiệm Tổng giám đốc kể từ ngày 27/4/2015.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Quyền giữ chức Tổng giám đốc Công ty từ ngày 27/4/2015.
- Ông Nguyễn Mạnh Cường – Phó Tổng giám đốc Công ty thôi kiêm nhiệm Giám đốc Trung tâm dịch vụ kỹ thuật kể từ ngày 08/4/2015.
- Bổ nhiệm ông Bùi Hoàng giữ chức Giám đốc Trung tâm dịch vụ kỹ thuật kể từ ngày 08/4/2015.
- Bổ nhiệm ông Hoàng Anh Tuấn giữ chức Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ kỹ thuật kể từ ngày 08/4/2015.
- Bổ nhiệm ông Lê Hồng Minh giữ chức Phó phòng Tài chính kế toán kể từ ngày 01/02/2015.
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Hùng giữ chức Phó phòng Kế hoạch vật tư kể từ ngày 15/10/2015 thay ông Vũ Văn Bình nghỉ hưu.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tại thời điểm 31/12/2015, tổng số lao động có mặt tại Công ty là 140 người, Trong đó:

- Trình độ trên đại học: 02 người
- Trình độ đại học: 58 người
- Trình độ trung cấp + CĐ: 25 người

- Công nhân kỹ thuật, cán sự: 45 người
- Lao động phổ thông: 10 người

2.4. Chính sách đối với người lao động.

- a. **Chế độ làm việc:** Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật về lao động, Thỏa ước lao động tập thể và các chế độ đặc thù đối với lao động làm việc trong ngành điện.
 - b. **Chính sách đào tạo:** Với truyền thống hơn 40 năm quản lý vận hành nhà máy thủy điện, Công ty luôn coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực. Hàng năm, Công ty luôn thực hiện kết hợp đào tạo tại chỗ và cử cán bộ đi học tập, bồi huấn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong và ngoài nước. Ngoài việc đào tạo để đáp ứng cho yêu cầu sản xuất kinh doanh, Công ty còn thực hiện dịch vụ bồi dưỡng, đào tạo về quản lý, vận hành, sửa chữa cho các nhà máy điện khác.
 - c. **Chính sách tuyển dụng:** Công ty có trụ sở đóng tại địa bàn không thuận tiện về giao thông, cách xa các đô thị nên công tác tuyển dụng lao động của Công ty trong những năm qua gặp phải những khó khăn nhất định. Hiện tại Công ty đang thực hiện áp dụng những chế độ ưu đãi, khuyến khích người lao động có trình độ, kinh nghiệm công tác về công tác lâu dài tại Công ty.
 - d. **Chính sách lương, thưởng và phúc lợi:** Công ty có chính sách tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi nhằm khuyến khích người lao động nhất là đối với lao động có kinh nghiệm, lao động có chuyên môn, nghiệp vụ làm việc lâu dài tại Công ty.
- ### 3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án.

- a. Các khoản đầu tư lớn: không.
- b. **Tình hình thực hiện các dự án:**

Kế hoạch ĐTXD năm 2015 của Công ty bao gồm 04 công trình;

Trong năm đã thực hiện hoàn thành đưa vào sử dụng 03 công trình là:

- Công trình Cắm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa.

- Công trình Thay mới Máy biến áp T1 (63MVA-110/10,5kV).
- Công trình Thay mới Máy biến áp T4 (10MVA-35/10,5kV).

01 công trình đang thực hiện dở dang là: Công trình Thay mới các dao cách ly 110kV: hiện nhà thầu đã cung cấp thiết bị đến nhà máy, đang chờ phương thức cắt điện để lắp đặt, dự kiến thực hiện trong quý 1 và quý 2 năm 2016.

a. Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài chính năm 2015.

ĐVT: Đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | (%) tăng giảm |
|--|-----------------|-----------------|---------------|
| Tổng giá trị tài sản | 979.909.819.127 | 872.399.671.384 | - 11,0 |
| Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 311.811.762.771 | 251.087.216.645 | - 19,5 |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 173.259.920.590 | 142.346.346.023 | - 17,8 |
| Lợi nhuận khác | 185.212.423 | 1.971.190.194 | + 964,3 |
| Lợi nhuận trước thuế | 173.445.133.013 | 144.317.536.217 | - 16,8 |
| Lợi nhuận sau thuế | 138.340.532.107 | 115.290.857.822 | - 16,7 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 2.100 | 1.816 | - 13,5 |

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú |
|----------|---|----------|----------|---------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| | + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 8,78 | 13,28 | |
| | + Hệ số thanh toán nhanh | 8,66 | 13,10 | |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| | + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,058 | 0,034 | |
| | + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,062 | 0,036 | |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| | + Vòng quay hàng tồn kho | 17,26 | 16,55 | |
| | + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0,32 | 0,29 | |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%) | 44,4 | 45,9 | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) | 15,1 | 13,7 | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%) | 14,1 | 13,2 | |
| | + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%) | 55,6 | 56,7 | |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần.

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 63.500.000 cổ phần.
- Cổ phần phổ thông: 63.500.000 cổ phần.
- Cổ phần ưu đãi: 0.
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0.

5.2. Cơ cấu cổ đông.

Cơ cấu cổ đông của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 08/12/2015 như sau:

a. Cổ đông Nhà nước.

Có 01 cổ đông Nhà nước nắm giữ 19.050.000 CP, tương ứng 30% vốn điều lệ, đó là: Công ty TNHH một thành viên Tổng công ty phát điện 3.

Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

b. Cổ đông trong nước.

- Tổng số cổ đông trong nước: 1.308 cổ đông, nắm giữ: 63.188.006 cổ phần, chiếm 99,51% tổng số cổ phần, trong đó:

+ Cá nhân: 1.287 cổ đông.

+ Tổ chức: 21 cổ đông.

- Cổ đông lớn: Có 02 cổ đông lớn, nắm giữ 57.215.168 CP, tương ứng 90,1% vốn điều lệ, đó là:

+ Công ty TNHH một thành viên Tổng công ty phát điện 3.

Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Số cổ phần nắm giữ: 19.050.000CP, tương ứng 30% VDL

+ Công ty cổ phần Cơ Điện Lạnh.

Địa chỉ: 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP.HCM

Số cổ phần nắm giữ: 38.165.168 cổ phần, tương ứng 60,1% vốn điều lệ

c. Cổ đông nước ngoài.

Tổng số cổ đông nước ngoài: 86 cổ đông, nắm giữ: 311.994 cổ phần, chiếm 0,49% vốn điều lệ, trong đó:

+ Cá nhân: 79 cổ đông.

+ Tổ chức: 07 cổ đông.

+ Cổ đông lớn: 0 cổ đông.

- 5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.
5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.
5.5. Phát hành chứng khoán khác: Không.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đánh giá chung.

Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 tiếp tục được duy trì ổn định, các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều đạt hoặc vượt so với kế hoạch đề ra, thu nhập NLĐ được đảm bảo, đời sống tinh thần được nâng cao, NLĐ phấn khởi yên tâm làm việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Tình hình thủy văn trong năm không thuận lợi, tổng lượng nước về hồ chứa trong năm chỉ đạt 4,2 tỷ m³, thấp hơn so nhiều so với trung bình nhiều năm (trung bình nhiều năm là: 5,9 tỷ m³), do đó sản lượng điện không đạt được kế hoạch đề ra.

Trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ kỹ thuật, Công ty đã có những bước phát triển mới, số lượng và giá trị hợp đồng đã tăng với các năm trước, đã xây dựng được thương hiệu uy tín, tin cậy trên thị trường.

Công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, công trình được thực hiện tốt, các tổ máy vận hành ổn định.

Công tác chuẩn bị phòng chống bão lũ thực hiện tốt, chủ động theo quy định, quy trình, không để xảy ra thiệt hại do bão lũ.

Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2015.

(xem Khoản 1, Mục II – Tình hình hoạt động trong năm)

Những thay đổi chủ yếu trong năm.

Trong năm 2015, công ty có một số sự thay đổi về nhân sự trong Ban điều hành và cán bộ quản lý *(xem Khoản 2.2, Mục II – Tình hình hoạt động trong năm)*.

Trong năm, Công ty không có thay đổi lớn về những khoản đầu tư, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới.

Những tiến bộ công ty đã đạt được.

- Tổ chức sản xuất an toàn, ổn định. Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đề ra.
- Môi trường làm việc được đảm bảo.
- Hoạt động dịch vụ kỹ thuật phát triển mạnh đem lại việc làm cho người lao động và tăng doanh thu cho Công ty.
- Hoàn thành công trình cấm mốc hành lang bảo vệ hồ chứa.
- Hoàn thành việc thay thế các máy biến áp T1 và T4.

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản.

ĐVT: VND

| TT | Tài sản | 31/12/2015 | 01/01/2015 | Ghi chú |
|----------|------------------------------------|------------------------|------------------------|---------|
| 1 | Tài sản ngắn hạn | 397.802.197.708 | 498.415.832.709 | |
| | Tiền và các khoản tương đương tiền | 53.782.863.176 | 275.153.556.209 | |
| | Đầu tư tài chính ngắn hạn | 289.724.592.557 | 112.593.354.050 | |
| | Các khoản phải thu ngắn hạn | 48.949.067.313 | 103.906.179.701 | |
| | Hàng tồn kho | 5.228.868.255 | 6.710.325.549 | |
| | Tài sản ngắn hạn khác | 116.806.407 | 52.417.200 | |
| 2 | Tài sản dài hạn | 474.597.473.676 | 481.493.986.418 | |
| | Tài sản cố định | 439.496.454.941 | 446.603.793.683 | |
| | Tài sản dở dang dài hạn | 1.336.098.557 | 2.271.192.735 | |
| | Đầu tư tài chính dài hạn | 32.619.000.000 | 32.619.000.000 | |
| | Tài sản dài hạn khác | 1.145.920.178 | 0 | |
| | Tổng Tài sản | 872.399.671.384 | 979.909.819.127 | |

Tổng tài sản của công ty năm 2015 là 872.399 triệu đồng giảm 107.510 triệu đồng tương ứng giảm 10,9% so với năm 2014, chủ yếu do tài sản ngắn hạn giảm 100.613 triệu đồng và tài sản dài hạn giảm 6.896 triệu đồng.

Tài sản ngắn hạn giảm do các khoản phải thu ngắn hạn giảm 54.957 triệu đồng và chỉ tiêu tiền và tương đương tiền, đầu tư tài chính ngắn hạn của công ty năm 2015 giảm 44.239 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu do trong năm 2015, công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2014 là 20% vốn điều lệ, tạm ứng chi trả cổ tức năm 2015 là 10% vốn điều lệ, các khoản chi đầu tư, nộp ngân sách nhà nước và các khoản chi thường xuyên ..., trong khi dòng tiền thu từ hoạt động điện năm 2015 giảm so với năm 2014.

Tài sản dài hạn giảm do giá trị khấu hao tài sản chuyển vào giá thành cao hơn so với tài sản tăng thêm do đầu tư xây dựng và mua sắm mới.

Tài sản của công ty được sử dụng tiết kiệm và hiệu quả, tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản năm 2015 là 13,7%, chỉ tiêu doanh thu thuần trên tổng tài sản năm 2015 là 0,29.

Trong năm, Công ty đã tích cực thực hiện thu hồi nợ phải thu khó đòi qua đó đã giảm số nợ phải thu khó đòi so với năm 2014, tác động tích cực tới hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi là 261 triệu đồng.

b. Tình hình nợ phải trả.

| TT | | 31/12/2015 | 01/01/2015 | Ghi chú |
|----|--------------------|-----------------------|-----------------------|---------|
| 1 | Nợ ngắn hạn | 29.963.103.097 | 56.772.680.049 | |
| 2 | Nợ dài hạn | - | - | |
| | Nợ phải trả | 29.963.103.097 | 56.772.680.049 | |

Nợ phải trả của Công ty năm 2015 là 29.963 triệu đồng giảm 26.809 triệu đồng tương ứng giảm 47% so với năm 2014 là do trong năm công ty đã thực hiện thanh toán các khoản nợ đến hạn từ đầu tư xây dựng cơ bản, nộp ngân sách nhà nước, phải trả người lao động ... và phát sinh nợ phải trả năm 2015 ít hơn năm 2014.

Trong năm, Công ty thực hiện thanh toán cho người bán theo các hợp đồng đã ký kết không để xảy ra tình trạng nợ phải trả quá hạn và thực hiện thanh toán cho người lao động, nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

Năm 2015, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá hối đoái và lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm công ty đã tiến hành sửa đổi một số quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với tình hình hiện tại. Tiến hành rà soát, sắp xếp lại lao động nhằm nâng cao hiệu quả lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

4.1. Hoạt động sản xuất điện

Tăng cường công tác quản lý vận hành sửa chữa thiết bị Nhà máy thủy điện Thác Bà, thực hiện tốt phương thức, đảm bảo vận hành an toàn ổn định và liên tục, không để xảy ra sự cố cháy nổ, duy trì chất lượng điện năng cho hệ thống. Tổ chức công tác quan trắc theo dõi công trình chặt chẽ, đảm bảo vận hành ổn định ở mọi thời kỳ trong năm. Tổ chức sửa chữa các tổ máy theo đúng lịch biểu kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, hạn chế ngừng máy sự cố bất thường. Khắc phục sự cố khiếm khuyết nhanh chóng kịp thời để nâng cao hệ số khả dụng.

Trang bị đầy đủ hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của thị trường phát điện cạnh tranh.

Phối hợp với các Cơ quan chức năng theo dõi điều tiết, khai thác hồ chứa hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát điện và chống hạn trong mùa khô phục vụ tưới tiêu. Tận dụng nước để phát sản lượng cao khi có lũ về và thực hiện chống lũ an toàn.

Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản năm 2016 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch năm 2016 | Ghi chú |
|----|--------------------------------------|------------|-------------------|---------|
| 1 | Điện sản xuất | Triệu kWh | 350,0 | |
| 2 | Tỷ lệ điện tự dùng và tổn thất | % | 1,55 | |
| 3 | Điện thương phẩm | Triệu kWh | 344,6 | |
| 4 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 273.925,9 | |
| - | <i>Doanh thu bán điện</i> | Triệu đồng | 249.269,9 | |
| - | <i>Doanh thu hoạt động tài chính</i> | Triệu đồng | 15.896,0 | |
| - | <i>Doanh thu khác</i> | Triệu đồng | 8.760,0 | |
| 5 | Tổng chi phí | Triệu đồng | 142.991,7 | |

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch năm 2016 | Ghi chú |
|----|----------------------|------------|-------------------|---------|
| - | Chi phí SXKD điện | Triệu đồng | 138.413,7 | |
| - | Chi phí tài chính | Triệu đồng | 0 | |
| - | Chi phí khác | Triệu đồng | 4.578,0 | |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 130.934,3 | |
| 7 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 104.747,4 | |
| 8 | EPS | Đồng | 1.649,6 | |
| 9 | Cổ tức | % | 14,8 | |

4.2. Hoạt động đầu tư

Tăng cường các hoạt động tìm kiếm cơ hội đầu tư vào những dự án nguồn điện có hiệu quả nhằm tận dụng tối đa nguồn tiền nhàn rỗi của Công ty.

4.3. Các hoạt động khác

Hoàn thiện các quy chế hoạt động và nâng cao năng lực của Trung tâm dịch vụ kỹ thuật.

Đẩy mạnh hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật, đặc biệt là dịch vụ sửa chữa, thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị nhà máy thủy điện, thực hiện tốt các hợp đồng đã ký kết với các đối tác. Tiếp tục làm việc với các đối tác để thực hiện việc cung cấp các dịch vụ kỹ thuật.

Nghiên cứu các phương án kinh doanh đầu tư tài chính.

Hoàn thiện hơn nữa các mặt quản lý, đảm bảo các bộ phận hoạt động đồng bộ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, tiết kiệm giảm chi phí. Thực hiện tốt việc quản lý theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2008, ISO 14001:2004. Củng cố, nâng cao trình độ và năng lực quản lý cho cán bộ quản lý các cấp trong Công ty.

5. Giải trình của Ban tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2015, trong bối cảnh nền kinh tế cả nước, của ngành điện gặp nhiều khó khăn, song Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà đã tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát toàn diện hoạt động của Công ty, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD, thu nhập người lao động được đảm bảo, đời sống tinh thần được nâng cao, người lao động phấn khởi yên tâm làm việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

1.1. Về tổ chức, điều hành.

Tổ chức sản xuất ổn định với 5 phòng ban, 1 phân xưởng vận hành và 1 Trung tâm dịch vụ kỹ thuật (TTDVKT) với tổng lao động bình quân trong năm là 140 người.

Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ hoàn thành với khối lượng đáng kể về tổ chức bộ máy và biên chế. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển, rà soát bổ sung vào quy hoạch dựa trên các quy định của pháp luật, quy chế của Công ty công tâm khách quan, có kế hoạch, phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, không làm xáo trộn tổ chức đồng thời phát huy tính dân chủ đảm bảo tính đoàn kết thống nhất cao.

Rà soát lại định biên, biên chế, bố trí nhân lực hiệu quả.

Hệ thống quản trị Công ty ngày càng được hoàn thiện, Công ty thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ nhằm thiết lập một cơ chế quản lý mới thích hợp với tình hình thực tế.

Kiểm soát chặt chẽ các chi phí sản xuất kinh doanh theo đúng các quy định của pháp luật và của Công ty, đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí.

Tiếp tục thực hiện cải tạo cảnh quan, môi trường toàn bộ nhà máy, duy trì nhà máy vận hành an toàn ổn định và phát triển bền vững.

Định hướng mở rộng sản xuất kinh doanh: ban lãnh đạo đã chỉ đạo công tác khảo sát, tìm kiếm các cơ hội đầu tư như vào các công trình thủy điện vừa và nhỏ ở miền Bắc.

Chỉ đạo Trung tâm dịch vụ kỹ thuật đẩy mạnh công tác tìm kiếm, cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho các đối tác.

Chỉ đạo công tác chào giá để doanh thu tăng thêm từ thị trường tối ưu nhất.

Tổ chức thành công ĐHCĐ năm 2015, thực hiện các báo cáo theo quy định.

1.2. Về sản xuất kinh doanh.

Năm 2015 công tác sản xuất điện đảm bảo yêu cầu kinh tế kỹ thuật, đáp ứng tốt phương thức huy động của hệ thống điện. Công tác quản lý vận hành được thực hiện tốt, người lao động chấp hành tốt các quy trình, quy phạm, các nội quy của Công ty.

Trong năm, Công ty đã đảm bảo được an toàn trong sản xuất, vận hành đúng phương thức, không để xảy ra cháy nổ và tai nạn lao động.

Công tác chuẩn bị phòng chống lụt bão thực hiện tốt, chủ động theo quy định, quy trình, không để xảy ra thiệt hại do bão lũ.

Công tác đại tu sửa chữa công trình, thiết bị đã thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ, góp phần duy trì nhà máy vận hành ổn định, an toàn và hiệu quả, hạn chế được các hư hỏng phát sinh trong vận hành.

Kế hoạch Sửa chữa lớn năm 2015 gồm 9 hạng mục thiết bị, công trình với tổng giá trị là 5,831 tỷ đồng. Trong năm, đã hoàn thành 05 hạng mục, 01 hạng mục đang thực hiện và 03 hạng mục không thực hiện.

Kế hoạch Đầu tư xây dựng năm 2015 gồm 4 công trình với tổng giá trị là 38,45 tỷ đồng. Trong năm, đã hoàn thành và đưa 03 công trình vào sử dụng, 01 hạng mục đang thực hiện là Thay mới các Dao cách ly 110kV.

Trong lĩnh vực mở rộng sản xuất kinh doanh dịch vụ kỹ thuật, Công ty đã xây dựng được hình ảnh một đối tác uy tín, tin cậy trong khu vực. Trong năm đã và đang thực hiện nhiều hợp đồng với tổng doanh thu năm đạt 7,51 tỷ đồng.

Công tác thị trường điện hoạt động có hiệu quả, đặc biệt ở chiến lược chào giá; trong năm 2015 doanh thu tăng thêm từ thị trường điện khoảng 56 tỷ đồng.

Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp để giảm chi phí, hạ giá thành.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

2.1. Đánh giá công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Trong năm 2015, nhìn chung Ban Tổng Giám đốc đã triển khai và thực hiện tốt các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quyết định, định hướng của HĐQT.

Ban Tổng Giám đốc đã đẩy mạnh phát triển mở rộng sản xuất kinh doanh ra bên ngoài, tìm kiếm các cơ hội để đầu tư vào các thủy điện, tăng cường chỉ đạo TTDVKT tìm kiếm và thực hiện các hợp đồng dịch vụ tăng doanh thu cho Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các biện pháp cắt giảm chi phí, hạ giá thành, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm cải thiện điều kiện làm việc và tăng năng suất lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Từng bước thực hiện chiến lược SXKD giai đoạn 2011-2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Duy trì, tận dụng tối đa khả năng phát điện của nhà máy thủy điện Thác Bà trên Thị trường phát điện cạnh tranh và tiến tới Thị trường bán buôn điện cạnh tranh.

Xây dựng và phát triển công ty trở thành công ty đa ngành đa dạng hoá lĩnh vực sản xuất kinh doanh, mở rộng đầu tư trong đó có các lĩnh vực phát điện, phân phối điện, đầu tư tài chính và các lĩnh vực khác nhằm giảm thiểu rủi ro do phụ thuộc vào thiên nhiên và tận dụng tài nguyên nước của hồ.

Quản trị hiệu quả, tăng giá trị doanh nghiệp và lợi tức cổ đông, phát triển Công ty thành doanh nghiệp mạnh và bền vững.

Phát huy tối đa nguồn lực và thế mạnh của Công ty; Khai thác triệt để các cơ hội; Xây dựng công ty ngày càng vững mạnh, có uy tín trên thị trường, từ lĩnh vực

quản lý đầu tư thủy điện dần dần phát triển đa ngành nhằm gia tăng giá trị Công ty, gia tăng lợi nhuận và cổ tức cổ đông phát huy thế mạnh truyền thống văn hoá doanh nghiệp nâng cao thương hiệu công ty.

Phát triển Trung tâm dịch vụ kỹ thuật thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ: đào tạo, vận hành, sửa chữa, thí nghiệm hiệu chỉnh và lắp đặt nhà máy thủy điện.

Tìm kiếm các cơ hội để đầu tư vào các dự án thủy điện vừa và nhỏ khu vực Miền Bắc.

Xây dựng công ty có tiềm lực tài chính mạnh, kinh doanh có hiệu quả; Bảo toàn và phát triển vốn cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị của Công ty hiện tại gồm 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên độc lập không điều hành.

i. Ông Nguyễn Quang Thắng - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 11.432.600 CP, tương ứng 18% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện pháp nhân GENCO3: 11.430.000 cổ phần

+ Cá nhân: 2.600 cổ phần

ii. Ông Hồ Văn Trung – Ủy viên HĐQT (độc lập không điều hành).

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 7.620.000, tương ứng 12,0% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện pháp nhân GENCO3: 7.620.000 cổ phần

+ Cá nhân: 0 cổ phần



iii. Ông Nguyễn Quang Quyền - Ủy viên HĐQT (độc lập không điều hành).

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 38.165.168, tương ứng với 60,1% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện pháp nhân cho REE: 38.165.168 cổ phần

+ Cá nhân: 0 cổ phần

iv. Ông Nguyễn Trọng Hiền - Ủy viên HĐQT (độc lập không điều hành).

Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần.

v. Ông Vũ Hoàng Chương - Ủy viên HĐQT (độc lập không điều hành).

Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0 cổ phần.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2015, HĐQT Công ty đã tiến hành 05 phiên họp thường kỳ, ngoài ra Chủ tịch HĐQT có một số lần lấy ý kiến bằng văn bản.

Các cuộc họp đều tuân thủ đúng Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, kết thúc mỗi cuộc họp đều lập biên bản và ra nghị quyết giao Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện.

Trong năm, HĐQT đã quyết nghị những nội dung chính sau:

| TT | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|----|------------------|------------|---|
| 1 | 129/NQ-TĐTB-HĐQT | 21/01/2015 | 1. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. 2. Thông qua kế hoạch thay mới Máy biến áp T1 |
| 2 | 130/NQ-TĐTB-HĐQT | 21/01/2015 | 1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014. 2. Thương hiệu quả quản lý cho ban điều hành, cán bộ chủ chốt năm 2014: với tổng số tiền là 1.000.000.000VNĐ. 3. Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2014 của người lao động, Chủ tịch HĐQT-TGD, HĐQT, BKS bằng quỹ tiền lương và thù lao thực hiện năm 2013. |

14
 NK
 UF
 CT
 H
 E

| | | | |
|---|--------------------|------------|--|
| 3 | 132/NQ-TĐTB-HĐQT | 21/01/2015 | <p>1. Thống nhất phương án thay đổi thời gian trích khấu hao TSCĐ theo tờ trình số 44/TTr-TĐTB-P5 ngày 12/01/2015. Giao ban điều hành hoàn thiện hồ sơ trình các cơ quan có thẩm quyền xem xét phê duyệt phương án thay đổi trích khấu hao TSCĐ trước ngày 31/3/2015.</p> <p>2. Sau khi có văn bản chấp thuận của Sở Tài chính về giãn khấu hao TSCĐ yêu cầu ban điều hành điều chỉnh lại Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014.</p> |
| 4 | 249/NQ-TĐTB-HĐQT | 09/02/2015 | <p>1. Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu: Thi công xây dựng mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa – Công trình thủy điện Thác Bà.</p> |
| 5 | 348/NQ-TĐTB-HĐQT | 10/3/2015 | <p>Án định ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.</p> |
| 6 | 465/NQ-TĐTB-HĐQT | 31/3/2015 | <p>1. Giao Ban điều hành hoàn thiện hồ sơ trình bổ sung quy hoạch dự án thủy điện Thác Bà 2.</p> <p>2. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Thay mới máy biến áp T1.</p> <p>3. Cử ông Nguyễn Hữu Hùng – CV phòng Kế hoạch vật tư làm thư ký Công ty thay ông Vũ Trọng sang. Thời gian kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2015.</p> <p>4. Chấp thuận đề ông Nguyễn Mạnh Cường – Phó TGD kiêm Giám đốc Trung tâm dịch vụ thời làm công tác kiêm nhiệm. Theo đó thống nhất bổ nhiệm ông Bùi Hoàng – Phó Giám đốc TTDVKT giữ chức Giám đốc Trung tâm dịch vụ kỹ thuật. Giao ban điều hành hoàn thiện thủ tục bổ nhiệm theo Quy chế.</p> |
| 7 | 465-1/NQ-TĐTB-HĐQT | 01/4/2015 | <p>1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán.</p> <p>2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014.</p> <p>3. Thông qua thu nhập của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2014.</p> <p>4. Thông qua Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2015 của Chủ tịch HĐQT, thù lao UV HĐQT và BKS.</p> <p>5. Giới thiệu Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2015 lên Đại hội đồng cổ đông xem xét.</p> |

| | | | |
|----|-------------------|-----------|---|
| 8 | 561/NQ-TĐTB-HĐQT | 15/4/2015 | 1. Phê duyệt điều chỉnh thời gian khấu hao tài sản có định từ 01/01/2015. |
| 9 | 614/NQ-TĐTB-HĐQT | 20/4/2015 | 1. Sửa đổi điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà. |
| 10 | 632/NQ-TĐTB-HĐQT | 22/4/2015 | 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Cung cấp và lắp đặt máy biến áp T1 – Nhà máy thủy điện Thác Bà. 2. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT phê duyệt Hồ sơ mời thầu và giải quyết các kiến nghị về lựa chọn nhà thầu: Cung cấp và lắp đặt máy biến áp T1 – Nhà máy thủy điện Thác Bà. 3. Giao ban điều hành đàm phán giảm giá trị hợp đồng so với giá gói thầu theo quy định của Luật đấu thầu và báo cáo Hội đồng quản trị kết quả đàm phán hợp đồng trước khi ký. |
| 11 | 652/NQ-TĐTB-HĐQT | 27/4/2015 | 1. Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Quyền – Phó Tổng giám đốc làm Tổng Giám đốc Công ty, thời gian kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2015. 2. Mọi quyền lợi phát sinh của chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Quyền được tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2015. |
| 12 | 696/NQ-TĐTB-HĐQT | 06/5/2015 | 1. Ấn định ngày đăng ký cuối cùng và trả cổ tức năm 2014. |
| 13 | 795/NQ-TĐTB-HĐQT | 15/5/2015 | 1. Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2015 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà áp dụng từ 01/5/2015. |
| 14 | 806/NQ-TĐTB-HĐQT | 18/5/2015 | 1. Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. |
| 15 | 1107/NQ-TĐTB-HĐQT | 19/6/2015 | 1. Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp và lắp đặt Máy biến áp T1 – Nhà máy thủy điện Thác Bà. |
| 16 | 1138/NQ-TĐTB-HĐQT | 29/6/2015 | 1. Phê duyệt Tính toán chính định hệ thống role bảo vệ Máy phát, máy biến áp Nhà máy thủy điện Thác Bà. |
| 17 | 1155/NQ-TĐTB-HĐQT | 30/6/2015 | 1. Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2015 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao ủy viên Hội |

| | | | đồng quản trị và Ban kiểm soát. |
|----|-------------------|------------|---|
| 18 | 1536/NQ-TĐTB-HĐQT | 26/8/2015 | <p>1. Thông qua Báo cáo hoạt động Sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.</p> <p>2. Phê duyệt Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 04 Hợp đồng mua bán điện số 06/2012 Nhà máy thủy điện Thác Bà theo Tờ trình số 1428/TTr-TĐTB-P2, ngày 05 tháng 8 năm 2015.</p> <p>3. Phê duyệt phương án thanh xử lý tài sản năm 2015 theo Tờ trình số 1398/TTr-TĐTB-P5, ngày 04 tháng 8 năm 2015. Giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện thanh xử lý tài sản trong quý III.</p> <p>4. Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp hệ thống nâng, hạ cánh phai xả tràn – Nhà máy thủy điện Thác Bà theo Tờ trình số 1392/TTr-TĐTB-P6, ngày 31 tháng 7 năm 2015. Giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư và lập dự án đầu tư theo đúng quy định, trình HĐQT phê duyệt trước khi thực hiện.</p> <p>5. Phê duyệt Danh mục Đầu tư xây dựng, Sửa chữa lớn và Thiết bị mua sắm bằng vốn đầu tư phát triển năm 2016 theo Tờ trình số 1393/TTr-TĐTB-P6, ngày 31 tháng 7 năm 2015. Giao Ban Tổng Giám đốc xem xét và lựa chọn lại Cấu hình và thông số kỹ thuật của Hợp bộ thí nghiệm phân tích máy cắt cho phù hợp.</p> <p>6. Giữ nguyên logo cũ Công ty cổ phần thủy điện Thác Bà và thêm khẩu hiệu hành động “Khoai nguồn thủy điện, thấp sáng tương lai”.</p> |
| 19 | 2036/NQ-TĐTB-HĐQT | 20/11/2015 | <p>1. Thông qua Báo cáo hoạt động Sản xuất kinh doanh quý III năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2015.</p> <p>2. Phê duyệt Sửa đổi quy chế Chi tiêu nội bộ theo Tờ trình số 1893/TTr-TĐTB-P5, ngày 03 tháng 11 năm 2015.</p> <p>3. Phê duyệt Sửa đổi Quy chế Quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh.</p> <p>4. Phê duyệt việc ứng trước cổ tức đợt 1 năm 2015 là 10% và thực hiện chi trả trong tháng 12/2015</p> |

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành luôn thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ của mình, tuân thủ Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và tham gia biểu quyết đầy đủ các nội dung lấy ý kiến bằng văn bản.

Các thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã phối hợp cùng với các thành viên HĐQT điều hành tích cực tham gia công tác quản trị công ty, đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT và Ban TGD.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

f) Các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 5/5 thành viên.



2. Ban Kiểm soát.

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát hiện tại của công ty gồm 03 thành viên:

i. Ông Nguyễn Minh Phương - Trưởng Ban

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0 CP.

ii. Bà Đỗ Thị Trang - Thành viên

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0 CP.

iii. Ông Phạm Hoàng Giang - Thành viên

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0 CP.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Quy chế làm việc của BKS. Cụ thể:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT năm 2015.
- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản trị, điều hành công ty.
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu mà HĐQT đã đề ra;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực, mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Xem xét tính minh bạch về công bố thông tin, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.
- Giám sát tình hình hoạt động SXKD của công ty, thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty năm 2015.

Trong năm 2015, BKS luôn duy trì chế độ họp định kỳ, các thành viên trong BKS đã thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, từng thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng theo chương trình làm việc của BKS. Ban kiểm soát đã ghi nhận mọi hoạt động của công ty và báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trong các kỳ họp.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thù lao, các khoản lợi ích.

Lương, thù lao Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát:

DVT: Triệu đồng

| TT | Họ và Tên | Chức vụ | Lương | Thù lao | Cộng |
|----|--------------------------|------------|-------|---------|-------|
| 1. | Nguyễn Quang Thắng | CT HĐQT | 837,1 | - | 837,1 |
| 2. | Nguyễn Quang Quyền | TV HĐQT | - | 63,4 | 63,4 |
| 3. | Nguyễn Trọng Hiền | TV HĐQT | - | 63,4 | 63,4 |
| 4. | Hồ Văn Trung | TV HĐQT | - | 42,3 | 42,3 |
| 5. | Nguyễn Thanh Trùng Dương | TV HĐQT | - | 21,1 | 21,1 |
| 6. | Vũ Hoàng Chương | TV HĐQT | - | 63,4 | 63,4 |
| 7. | Nguyễn Minh Phương | Trưởng BKS | - | 63,4 | 63,4 |



| | | | | | |
|-----|-------------------|--------|-------|------|-------|
| 8. | Đỗ Thị Trang | TV BKS | - | 33,8 | 33,8 |
| 9. | Phạm Hoàng Giang | TV BKS | - | 33,8 | 33,8 |
| 10. | Nguyễn Đức Anh | TV BKS | - | 16,9 | 16,9 |
| 11. | Nguyễn Hùng Cường | TV BKS | - | 16,9 | 16,9 |
| 12. | Nguyễn Văn Quyền | TGD | 554,8 | - | 554,8 |

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

| TT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm |
|----|------------------------------------|----------------------------|---------------------------|---------|----------------------------|---------|------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ % | Số cổ phiếu | Tỷ lệ % | |
| 1 | Công ty cổ phần cơ điện lạnh (REE) | Cổ đông lớn/TV HĐQT | 38.019.888 | 59,89 | 38.165.168 | 60,10 | Mua /Bán |

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** *Không có giao dịch.*

d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.**

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát đã luôn thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2015 của Công cổ phần Thủy điện Thác Bà đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về chế độ kế toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Ý kiến của kiểm toán: *“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.*



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
8th Floor, CornerStone Building
16 Phan Chu Trinh Street
Hoan Kiem District
Hanoi, S.R. of Vietnam

Tel: + 84 4 3831 5100
Fax: + 84 4 3831 5090
ey.com

Số tham chiếu: 61201381/17835963

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông và Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà ("Công ty") được lập ngày 25 tháng 2 năm 2016 và được trình bày từ trang 5 đến trang 36, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ernst & Young Vietnam Limited

Ernst & Young Vietnam Limited

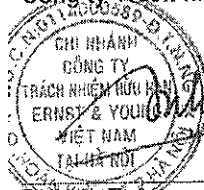



Building a better
working world

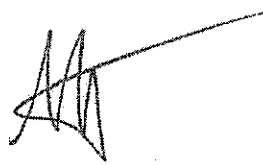
Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được một công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính đó vào ngày 18 tháng 3 năm 2015.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam




Bùi Anh Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1067-2013-004-1



Trịnh Xuân Hòa
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0754-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 25 tháng 2 năm 2016

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

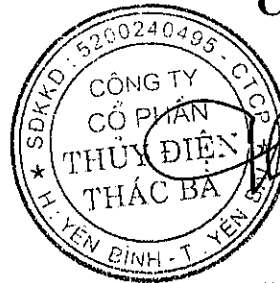
Nội dung Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty (<http://www.thacba.com.vn> hoặc <http://www.thacba.vn>), cũng như Website của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (<http://www.hsx.vn>)/.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCK TPHCM;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban kiểm soát;
- P2 (đăng trên Website);
- Lưu: VT, P6.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Thắng

